

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2- NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2025/HS - ST

Ngày: 31/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - NINH BÌNH.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đang, ông Nguyễn Văn Minh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Hà Trang- Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2- Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Dương Thành - Kiểm sát viên.

Những người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:

Ông Phạm Việt Dũng- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2- Ninh Bình;

Ông Lê Thanh Sơn- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Ninh Bình.

Ngày 31 tháng 12 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm- trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2- Ninh Bình và điểm cầu thành phần- Trại tạm giam số 1 Công an Ninh Bình xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2025/TLST - HS, ngày 03 tháng 12 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST – HS ngày 18 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1986, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Số nhà A, đường T, thôn Y, xã M, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị P; chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 15/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phải thi hành 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (ngày 07/03/2016 C thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm, ngày 08/02/2018 C chấp hành xong hình phạt tù). Ngày 18/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, phải thi hành các khoản: Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự 300.000 đồng, bồi thường cho bà Đỗ Thị Cậy số tiền 4.350.000 đồng (ngày 18/01/2019 C thi hành xong các khoản án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự; ngày 10/8/2020 C chấp hành xong hình phạt tù, đối

với khoản bồi thường cho bà Đỗ Thị Cậy số tiền 4.350.000 đồng C chưa thi hành). Ngày 12/7/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” phải thi hành án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (ngày 07/11/2024, C chấp hành xong hình phạt tù, ngày 27/7/2022 C thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm).

Tiền sự: Ngày 03/06/2015, bị Công an phường Vân Giang, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (C chưa thi hành). Ngày 09/06/2015, bị Công an phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”(C chưa thi hành). Ngày 08/10/2020, bị Công an thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (C chưa thi hành).

Nhân thân:

Ngày 25/11/2008, bị Tòa án nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, phải thi hành 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo được xóa án tích theo Nghị quyết số 33/2009/NQ-QH ngày 19/6/2009 của Quốc Hội, do giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt dưới 4.000.000 đồng. Ngày 08/11/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 9 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, phải thi hành 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (Ngày 21/12/2010 C thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm, ngày 13/05/2011, C chấp hành xong hình phạt tù). Ngày 10/01/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 6 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (ngày 26/03/2012, C chấp hành xong hình phạt tù, ngày 04/04/2012 C chấp hành nộp xong số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm). Ngày 04/07/2012, bị UBND Thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng (ngày 04/07/2014, C chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 22/8/2025 đến ngày 29/8/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

Bị hại: ông Ninh Văn Đ, sinh năm 1967

Nơi cư trú: thôn L, xã M, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C là người phạm tội thuộc trường hợp tái phạm chưa được xóa án tích. Khoảng 06 giờ sáng ngày 21/8/2025, C đi bộ từ nhà ở số nhà 12,

đường T, xóm Y, xã M, tỉnh Ninh Bình đến phường Y, tỉnh Ninh Bình với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khoảng 06 giờ 41 phút cùng ngày, khi đi đến trước cửa nhà ông Nguyễn Văn C1, C phát hiện 01 chiếc xe đạp điện, nhãn hiệu TNT Bike màu sơn đen, không có biển kiểm soát của ông Ninh Văn Đ, sinh năm 1967 trú tại thôn L 2, xã M, tỉnh Ninh Bình đang dựng ở sân bê tông. C đứng cách chiếc xe đạp điện khoảng 04 mét, quan sát xung quanh không thấy có người trông coi nên C đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe đạp điện. C đi đến dùng tay phải vặn chìa khóa xe rồi ngồi lên yên điều khiển chiếc xe đạp điện về nhà để cất dấu. Khi về đến nhà, C mở cốp xe thấy bên trong có 01 chiếc ví giả da màu nâu, trong ví có số tiền 600.000 đồng (04 tờ mệnh giá 100.000 nghìn đồng và 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng). Số tiền trộm cắp được, C đã tiêu sài cá nhân hết.

Khoảng 6 giờ 45 phút ngày 21/8/2025, ông Đ sang nhà ông C1 lấy xe đạp điện thì phát hiện đã bị mất nên đã trình báo Công an phường Y.

Đến ngày 22/08/2025, biết không thể che giấu được hành vi phạm tội của bản thân, C đến Công an phường Y đầu thú và giao nộp 01 chiếc xe đạp điện, 01 chiếc ví giả da đã trộm cắp. Sau khi tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, thu giữ vật chứng và xác minh sơ bộ vụ việc, Công an phường Y đã chuyển vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Nguyễn Văn C trang phục mà C mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 21/8/2025 gồm: 01 chiếc áo dài tay màu đen có đường kẻ màu đỏ, xám, trên cổ áo ghi “Poniva”; 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen; 01 chiếc quần bò ngố màu xanh; 01 đôi dép màu đen nâu, trên dép ghi “ADAD” và 01 chiếc áo cộc tay cổ tròn, có nhiều họa tiết màu đen trắng, mặt trước áo ghi “adidas” đều đã qua sử dụng.

Ngày 29/08/2025, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Ninh Bình kết luận: 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu TNT Bikie, màu sơn đen, tại thời điểm ngày 21/08/2025 có giá: 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Ngày 16/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản phường Y, tỉnh Ninh Bình kết luận: 01 chiếc ví giả da màu nâu, kích thước (11,5 x 9,5)cm, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 21/08/2025 có giá: 0 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 15/CT- VKS ngày 01/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn C từ 30 (Ba mươi) tháng tù đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 22/8/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc áo dài tay màu đen, 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen; 01 chiếc quần bò ngố màu xanh, 01 đôi dép màu đen nâu và 01 chiếc áo cộc tay cổ tròn thu giữ của Nguyễn Văn C.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến bào chữa, tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã ra các quyết định tố tụng; thực hiện đúng, đầy đủ các hành vi tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Khoảng 6 giờ 41 phút ngày 21/8/2025, tại tổ dân phố Chợ Bến, phường Yên Thắng, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Văn C là người phạm tội thuộc trường hợp tái phạm chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Ninh Văn Đ đã trộm cắp 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu TNT Bike, màu sơn đen giá trị 6.000.000 đồng và 600.000 đồng trong ví để trong cốp xe. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt của ông Ninh Văn Đ là 6.600.000 đồng (*Sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng*).

Theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tội trộm cắp tài sản thì

“ 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến

50.000.000 đồng”.

Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và ra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tội danh, loại, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nhân thân có nhiều tiền án, tiền sự nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giám sát giáo dục, khi lượng hình cũng cần xem xét, bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả và bị cáo ra đầu thú để giảm một phần mức hình phạt cho bị cáo, đồng thời cũng thể hiện tính nhận đạo của pháp luật, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo không có công ăn việc làm, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Cơ quan công an đã thu giữ tài sản bị cáo chiếm đoạt trả cho người bị hại, bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ của Nguyễn Văn C 01 chiếc áo dài tay màu đen, 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen; 01 chiếc quần bò ngắn màu xanh, 01 đôi dép màu đen nâu và 01 chiếc áo cộc tay cổ tròn, là tài sản của bị cáo, không liên qua đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2. Xử phạt Nguyễn Văn C 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 22/08/2025.

2. Về xử lý vật chứng.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc áo dài tay màu đen, 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen; 01 chiếc quần bò ngố màu xanh, 01 đôi dép màu đen nâu và 01 chiếc áo cộc tay cổ tròn.

(Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 12 năm 2025, giữa Công an tỉnh Ninh Bình và Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án”.

Nơi nhận:

- Tòa án ND, VKSND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND Khu vực 2- Ninh Bình.
- Người tham gia tố tụng theo Điều 262

BLTTHS.

- THAHS, DS.TNB.
- Trại TG
- CQ Điều tra
- UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Tuấn